

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÓM TRẺ A2

Chủ đề: **Mùa hè của bé**

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 06/4/2026 đến ngày 29/4/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

1.1. Phát triển vận động

MT 1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.

- Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Hít thở, tay, lưng, bụng, lườn, chân.
- Các bài tập vận động kết hợp với nhạc, lời bài hát.

MT 7: Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp, **sự khéo léo** trong vận động đá bóng.

- Đá truyền bóng cho nhau khoảng cách 1m
- Đá bóng lăn xa tối thiểu 1,5m
- Đá bóng **khéo léo** qua cổng khoảng cách 1 đến 1,5m

MT 9: Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, nặn, vẽ, khâu vòng, đóng cọc bàn gỗ...).

- Nhón nhặt đồ vật.
- Đóng cọc bàn gỗ
- Tập khâu, luồn dây, cài, cởi, buộc dây...
- Tập cầm bút tô vẽ.
- Lật mở trang sách.
- Chồng, xếp 6-8 khối

MT 10: Trẻ thực hiện được các vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay – thực hiện "múa khéo".

- Cuộn cổ tay, ngón tay, bàn tay phù hợp với một số động tác có sự hướng dẫn của cô qua các bài múa, trò chơi.

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT 11: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.

- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.
- Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống.

- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.

MT 12: Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.

- Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa.

MT 13: Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định

- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.

- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh

MT 14: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)

- Trẻ làm được một số việc tự phục vụ:

+ Xúc cơm, uống nước.

+ Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt

+ Chuẩn bị chỗ ngủ.

+ Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.

MT 15: Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.

- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, mặc quần áo ấm khi trời lạnh, đội mũ nón khi đi ra ngoài trời.

MT 16: Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.

- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần

2. Giáo dục phát triển nhận thức.

MT 27: Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của cây xanh, cây cảnh... quen thuộc.

- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của cây xanh, cây cảnh... quen thuộc.

MT 31: Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ, **chất liệu** theo yêu cầu.

- Kích thước (to – nhỏ).

- Cho trẻ thực hành cất, lấy đồ dùng, đồ chơi với **chất liệu, kích thước khác nhau** theo yêu cầu.

MT 36: Trẻ nói được tên và từng bộ phận của trang phục mùa hè.

- Nói tên một số bộ phận của trang phục mùa hè như: Cổ tay, ống tay, cạp quần, ống quần...v.v.

MT 37: Trẻ nhận biết cảm nhận được thời tiết mùa hè và một số hiện tượng thời tiết mùa hè.

- Nói cảm nhận của bản thân về thời tiết mùa hè: Nắng, nóng, oi bức ..v..v.

- Nói về những hiện tượng thời tiết như: Mưa rào, sấm chớp, cầu vồng; ...

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ.

MT 39: Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”. “Cái gì đây?”; “...làm gì?”; “...thế nào?”

- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.
- Nghe các câu hỏi: " cái gì?"; "để làm gì?"; "ở đâu?"; " như thế nào?"

MT 40: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần theo gợi ý.

- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.
- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.
- Tập kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý.

MT 42: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo

- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3-4 tiếng

MT 44: Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau

- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài:
 - + Chào hỏi, trò chuyện
 - + Bày tỏ nhu cầu bản thân
 - + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Con gì đây?"; "Cái gì đây?"

MT 46: Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. Nghe người lớn đọc sách. Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.

4. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

MT 48: Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích.

- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.

MT 50: Trẻ nhận biết được trạng thái của cảm xúc, vui buồn, sợ hãi.

- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc, vui buồn, sợ hãi.

MT 53: Trẻ biết *và có thói quen* chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ.

- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "ạ", "vâng ạ", chơi cạnh bạn, không cầu bạn.
- *Thói quen, nền nếp chào hỏi khi có khách đến thăm lớp, đến nhà chơi.*

MT 54: Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)

- Bắt chước một số hành vi giao tiếp xã hội đơn giản.

MT 57: Trẻ biết thực hiện một số qui định đơn giản, *có tính tự lập* trong sinh hoạt ở nhóm/ lớp.

- Thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.
- *Tự lập trong sinh hoạt hàng ngày*

MT 59: Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các dụng cụ; thích nghe đọc thơ, kể chuyện...

- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các dụng cụ; *nghe đọc thơ, kể chuyện... Thích nghe kể về di tích lịch sử nổi bật của địa phương (Đình Đức Bản Ngoại-nơi 32 cụ già và các thanh thiếu niên thôn Đức Bản hy sinh; về di tích quốc gia đặc biệt Đền Trần Thương và lễ hội phát lương Đức Thánh Trần.*

MT 60: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc. *Nhún nhảy khi nghe nhạc.*

- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.

- *Trẻ nhún nhảy khi nghe nhạc*

MT 61: Trẻ thích tô màu (cầm bút di màu, vẽ nghịch ngoạc...). *Biết bút để vẽ, viết.*

- Tô màu, cầm bút di màu, vẽ nghịch ngoạc...

- Vẽ các đường nét khác nhau.

- *Làm quen với bút.*

MT 62: Trẻ biết *tạo ra sản phẩm đơn giản qua việc* vò giấy, xé, nặn, dán xếp hình...khi cô hướng dẫn.

- *Tạo ra sản phẩm đơn giản qua việc* vò giấy, xé, nặn, dán xếp hình... khi cô hướng dẫn.

MT 63: Trẻ biết xem tranh ảnh các loại và thể hiện cảm xúc khi xem tranh.

- Xem tranh ảnh và thể hiện cảm xúc của mình trước vẻ đẹp của bức tranh.

MT 64: Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.

- Hướng dẫn trẻ chơi, khích lệ trẻ yêu thích các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu (kiến thức, kỹ năng, thái độ)

a. Kiến thức:

*** Tuần 1**

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: Hít thở, tay, lưng, bụng. Đá truyền bóng cho nhau khoảng cách 1m

- Trẻ biết và nói được thời tiết mùa hè: Nắng, nóng, mưa rào... Biết được khi mùa hè về, là có tiếng ve kêu

- Nghe và hiểu được một số câu hỏi đơn giản

- Trẻ biết tên, hiểu nội dung bài hát “Trời nắng trời mưa”, Thơ: “Bóng mây”.

- Trẻ biết cầm bút màu đỏ vẽ các tia nắng cho ông mặt trời...

- Trẻ biết tên đồ chơi và cách chơi trong các góc. Trẻ biết cách chơi một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian.

- Trẻ biết ngồi xe đạp, xe máy đúng vị trí biết bám tay vào người lái xe để đảm bảo an toàn.

- Trẻ biết được vị trí ông tở của mình.

* **Tuần 2**

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: Hít thở, tay, lưng, bụng. Đá bóng lăn xa tối thiểu 1,5m
- Nhận biết được quần áo trang phục trong mùa hè: Áo quần ngắn mỏng nhẹ, mũ nón, ô...
- Nhận biết được hoạt động của bé trong mùa hè. Thích tìm hiểu, khám phá các sự vật hiện tượng thiên nhiên gần gũi
- Biết quan sát nhận xét đặc điểm nổi bật của các hiện tượng tự nhiên quen thuộc
- Trẻ biết tên, hiểu nội dung bài hát “Mùa hè đến”, Truyện: “Mèo con nhút nhát”.
- Trẻ nhận biết được hộp vuông, hộp tròn, phân biệt được hộp nhỏ, hộp to theo gợi ý của cô giáo
- Trẻ biết tên đồ chơi và cách chơi trong các góc. Trẻ biết cách chơi một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Trẻ biết ngồi xe đạp, xe máy đúng vị trí biết bám tay vào người lái xe để đảm bảo an toàn.
- Trẻ biết được vị trí ông tở của mình.

* **Tuần 3**

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: Hít thở, tay, lưng, bụng. Đá bóng *khéo léo* qua cổng khoảng cách 1 đến 1,5m
- Trẻ biết tác dụng của nước đối với con người như: Nước để rửa tay chân, để tắm giặt, để uống, để nấu cơm...
- Biết tác dụng của nước đối với loài vật: Nước để uống, để bơi lội.
- Tác dụng của nước đối với cây cỏ, thiên nhiên: Nước để tưới mát giúp cây phát triển tốt
- Trẻ biết tên, hiểu nội dung bài hát “Ếch ộp”, Thơ: “Mưa”
- Trẻ biết cầm bút tô màu chiếc ô cho đẹp.
- Trẻ biết tên đồ chơi và cách chơi trong các góc. Trẻ biết cách chơi một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Trẻ biết ngồi xe đạp, xe máy đúng vị trí biết bám tay vào người lái xe để đảm bảo an toàn.
- Trẻ biết được vị trí ông tở của mình.

* **Tuần 4**

- Trẻ biết tên, hiểu nội dung bài hát “Nắng sớm”, bài thơ: “Cầu vồng”
- Trẻ biết tên đồ chơi và cách chơi trong các góc. Trẻ biết cách chơi một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Trẻ biết ngồi xe đạp, xe máy đúng vị trí biết bám tay vào người lái xe để đảm bảo an toàn.
- Trẻ biết được vị trí ông tở của mình.

b. Kỹ năng:

* **Tuần 1**

- Rèn luyện các cơ và phát triển các cơ toàn thân, sự phối hợp khéo léo khi thực hiện thể dục sáng và vận động cơ bản: Đá truyền bóng cho nhau khoảng cách 1m
- Trẻ hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát, biết thể hiện cảm xúc khi nghe hát

- Rèn luyện khả năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý khi nghe cô dạy đọc thơ “Bóng mây”. Khả năng giao tiếp bằng lời.
- Có kỹ năng quan sát, so sánh, phân biệt được các đặc điểm của mùa hè.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong quá trình đàm thoại.
- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp thông qua các góc chơi.
- Phát triển khả năng phát âm và vốn từ, kỹ năng lắng nghe và trả lời câu hỏi.
- Rèn luyện kỹ năng nhận biết màu và kỹ năng cầm bút vẽ các tia nắng cho ông mặt trời.
- Rèn cho trẻ một số nề nếp lễ giáo, thói quen trong sinh hoạt (ăn, ngủ,...)
- Trẻ có một số kỹ năng đơn giản khi tham gia giao thông. Biết được một số luật an toàn giao thông đường bộ.
- Hình thành và phát triển ở trẻ tính mạnh dạn, hồn nhiên thoải mái trong sinh hoạt với những người xung quanh.
- Thích làm một số việc tự phục vụ: Đội mũ nón khi đi ra ngoài

* **Tuần 2**

- Rèn luyện các cơ và phát triển các cơ toàn thân, sự phối hợp khéo léo khi thực hiện thể dục sáng và vận động cơ bản: Đá bóng lăn xa tối thiểu 1,5m
- Trẻ hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát, biết thể hiện cảm xúc khi nghe hát.
- Rèn luyện khả năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý khi nghe cô kể chuyện. Khả năng giao tiếp bằng lời, ngôn ngữ mạch lạc.
- Có kỹ năng quan sát, so sánh, phân biệt được các đặc điểm của mùa hè.
- Rèn cử động khéo léo của các ngón tay cái và ngón tay trỏ.
- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp thông qua các góc chơi.
- Rèn cho trẻ một số nề nếp lễ giáo, thói quen trong sinh hoạt (ăn, ngủ,...)
- Trẻ có một số kỹ năng đơn giản khi tham gia giao thông. Biết được một số luật an toàn giao thông đường bộ.
- Hình thành và phát triển ở trẻ tính mạnh dạn, hồn nhiên thoải mái trong sinh hoạt với những người xung quanh.
- Thích làm một số việc tự phục vụ: Đội mũ nón khi đi ra ngoài.

- **Bước đầu trẻ biết được một vài quyền của trẻ trong gia đình: Được sống, được yêu thương, được chăm sóc và bảo vệ.**

* **Tuần 3**

- Rèn luyện các cơ và phát triển các cơ toàn thân, sự phối hợp khéo léo khi thực hiện thể dục sáng và vận động cơ bản: Đá bóng *khéo* qua cổng khoảng cách 1 đến 1,5m
- Trẻ hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát, biết thể hiện cảm xúc khi nghe hát.
- Rèn luyện khả năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý khi đọc thơ. Khả năng giao tiếp bằng lời, ngôn ngữ mạch lạc.
- Có kỹ năng quan sát, so sánh, phân biệt được các đặc điểm của nước.
- Rèn cử động khéo léo của các ngón tay cái và ngón tay trỏ.

- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp thông qua các góc chơi.
- Rèn cho trẻ một số nề nếp lễ giáo, thói quen trong sinh hoạt (ăn, ngủ,...)
- Có kỹ năng quan sát, so sánh, phân biệt được các đặc điểm của mùa hè.
- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp thông qua các góc chơi.
- Trẻ nhận biết và nghe âm thanh của tiếng mưa rơi, tiếng nước chảy. Trẻ biết cách sử dụng nước qua sự hướng dẫn của cô

* **Tuần 4**

- Trẻ hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát, biết thể hiện cảm xúc khi nghe hát
- Rèn luyện khả năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý khi nghe cô dạy đọc thơ. Khả năng giao tiếp bằng lời.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong quá trình đàm thoại.
- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp thông qua các góc chơi.
- Phát triển khả năng phát âm và vốn từ, kỹ năng lắng nghe và trả lời câu hỏi.
- Rèn cho trẻ một số nề nếp lễ giáo, thói quen trong sinh hoạt (ăn, ngủ,...)
- Trẻ có một số kỹ năng đơn giản khi tham gia giao thông. Biết được một số luật an toàn giao thông đường bộ.
- Hình thành và phát triển ở bé tính mạnh dạn, hồn nhiên thoải mái trong sinh hoạt với những người xung quanh.
- Thích làm một số việc tự phục vụ: Đội mũ nón khi đi ra ngoài

c. Thái độ:

* **Tuần 1**

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ
- Biết thể hiện tình cảm của bản thân bằng lời nói. Đoàn kết trong khi chơi với bạn.

* **Tuần 2**

- Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, không vứt rác bừa bãi... Thích thú với cảnh đẹp của thiên nhiên.
- Thích tham gia hát, nghe hát, vận động theo nhạc, vẽ, xếp hình, kể chuyện, tô... về các hiện tượng thời tiết mùa hè.
- Không chơi gần nơi dễ gây nguy hiểm như sông, hồ, ao...
- Trẻ biết ngồi xe đạp, xe máy đúng vị trí biết bám tay vào người lái xe để đảm bảo an toàn.

* **Tuần 3**

- Trẻ biết thường xuyên uống nước cho cơ thể khỏe mạnh. Uống vừa đủ không lãng phí nước.
- Biết tiết kiệm khi sử dụng nước.
- Trẻ có ý thức giữ gìn, bảo vệ nguồn nước ao, hồ, sông ngòi. Không vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước.
- Trẻ biết ngồi xe đạp, xe máy đúng vị trí biết bám tay vào người lái xe để đảm bảo an toàn.

* **Tuần 4**

- Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, không vứt rác bừa bãi...
- Thích thú với cảnh đẹp của thiên nhiên.
- Thích tham gia hát, nghe hát, vận động theo nhạc, vẽ, xếp hình, kể chuyện, tô... về các hiện tượng thời tiết mùa hè.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường vật chất:**

Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp.

- Xây dựng môi trường lớp học cho trẻ hoạt động trải nghiệm hàng ngày với các tiêu chí của chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Xây dựng lớp đảm bảo thẩm mỹ đẹp, đúng chủ đề “ Mùa hè của bé”. Mảng trang trí chủ đề trang trí theo nhánh chủ đề
 - + Nhánh thời tiết mùa hè: Gồm các hình ảnh thời tiết: Nắng, mưa, sấm chớp, cầu vồng,....
 - + Nhánh trang phục mùa hè: Gồm các hình ảnh quần áo mùa hè như: Quần đùi, áo cộc tay, bộ quần áo bơi,....
 - + Nhánh sự kỳ diệu của nước và nhánh nghỉ hè: Gồm các hình ảnh vui chơi ở công viên, bãi biển... trẻ cùng cô trang trí.
- Cô sưu tầm đầy đủ các hình ảnh về chủ đề mùa hè của bé theo từng các nhánh trong chủ đề và làm đồ dùng từ các nguyên liệu có sẵn từ địa phương để cho trẻ hoạt động trải nghiệm
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục, trẻ dễ lấy và dễ cất.
- Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ đảm bảo yêu cầu quy định: vị trí ăn sắp xếp theo bàn, có đầy đủ khăn ẩm lau tay, đĩa đựng cơm vãi; bát, thìa dư cho trẻ. Khi trẻ ngủ đầy đủ dất giường, chăn, gối chiếu cho trẻ.
- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, mang tính gợi mở, tạo điều kiện cho trẻ lựa chọn và sử dụng đồ dùng đồ chơi, tham gia hoạt động và thuận lợi cho sự quan sát của cô giáo.
- Các khu vực của trẻ gồm:
 - + Góc thao tác vai: Cô chuẩn bị đồ dùng (quần áo, ô, mũ...). Cô làm đồ dùng đồ chơi về quần áo mùa hè (giày dép, quần áo, mũ bơi, áo bơi....)
 - + Góc bé hoạt động với đồ vật: Cô sưu tầm các hộp sữa để trẻ xếp ao cá
 - + Góc sách báo: Cô sưu tầm tranh ảnh, lô tô đồ theo chủ đề mùa hè.
 - + Góc vận động: Cô sắp xếp đồng dùng vận động gọn gàng .
 - + Góc âm nhạc: Cô chuẩn bị sắc xô, mũ âm nhạc. Cô làm đồ dùng từ các nguyên liệu có sẵn ở địa phương như: tre cô chẻ làm phách; lon bia, lon nước ngọt cô làm sắc xô; từ hộp trè, hộp bánh tạo những chiếc trống.
 - + Góc thiên nhiên: Cô sưu tầm trồng các loại cây khác nhau và được bố trí sắp xếp gọn gàng.
 - + Góc tạo hình: Tô màu tranh chủ đề

Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời

- Sân chơi và các thiết bị chơi ngoài trời như: Xích đu con rồng, bập bênh, cầu trượt, bể chơi với cát và nước...
- Bồn hoa, cây cảnh
- Khu góc thiên nhiên: Bổ sung thêm các chậu cây rau mồng tơi, rau muống... để trẻ được trải nghiệm hàng ngày

Môi trường xã hội

- Tạo môi trường đảm bảo an toàn về mặt tâm lý: giáo viên luôn gần gũi, nhẹ nhàng âu yếm trẻ và tôn trọng trẻ.
- Trẻ thường xuyên được giao tiếp: Tạo mọi điều kiện, gợi ý khuyến khích trẻ giao lưu với cô, với trẻ mọi lúc mọi nơi trong các hoạt động.
- Thể hiện mối qua hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với những người xung quanh. Cô tổ chức cho trẻ chơi ở các góc, chơi theo nhóm, giao lưu với các cô giáo ở lớp bên, trò chuyện với nhân viên nuôi.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Suu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng phục vụ cho chủ đề
- Slide truyện, thơ, nhạc bài hát phù hợp với chủ đề
- Các khối gỗ, nhựa, vòng thể dục, túi cát, giồng của trẻ nhưng của cô to hơn
- Giá treo sản phẩm; Tủ đồ dùng, Video, hình ảnh về mùa hè.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Vòi nước vừa tầm tay trẻ, thảm khô để chân trẻ, khăn khô lau tay cho trẻ, xà phòng, khăn mặt.
- Lớp học sạch sẽ gọn gàng. Đồ dùng, đồ chơi trong lớp học, đồ chơi ngoài trời.
- Trang phục trẻ gọn gàng.
- Bóng các loại; Gậy, vòng thể dục; Túi cát, sợi tua...
- Bàn ghế, bút màu, các loại sách: Hoạt động tạo hình, bé tập tô, tập vẽ, HDDLQV toán, sách chủ đề, giấy màu, hồ dán...
- Các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không, cột đèn, biển báo giao thông bằng đồ chơi....
- Các khối gỗ, nhựa bằng đồ chơi, cá tôm, cua, ốc bằng đồ chơi.
- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, trống lắc, trống cơm, trống con, mũ âm nhạc, hoa, lơ...
- Các khối gỗ màu xanh - màu đỏ - màu vàng.
- Lô tô, sách tranh chủ đề.... đủ cho trẻ
- Bộ cát, nước (chơi xúc cát, đóng nước)
- Đồ chơi đóng vai: Mũ, kính râm, túi du lịch

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÓM TRẺ A2

| Hoạt động | Tuần 1 (Từ ngày 06/4-10/4/2026) | Tuần 2 (Từ ngày 13/4-17/4/2026) | Tuần 3 (Từ ngày 20/4-24/4/2026) | Tuần 4 (Từ ngày 27/4-29/4/2026) | Lưu ý |
|----------------------|---|--|--|--|-------|
| Chủ đề | Thời tiết mùa hè | Trang phục mùa hè | Sự kỳ diệu của nước | Nghỉ hè | |
| Đón trẻ trò chuyện | <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo vui vẻ đón trẻ vào lớp, khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc tích cực, biết lễ phép chào hỏi giáo viên, ông bà, cha mẹ. Nhắc nhở trẻ thực hiện các hoạt động tự phục vụ theo đúng quy định của lớp. - Cô giáo trao đổi với cha mẹ trẻ một số thông tin: Tình hình trẻ ở lớp (Sức khỏe, thói quen sinh hoạt của trẻ ở lớp) - Tuyên truyền tới cha mẹ trẻ về cách nuôi dạy con khoa học, cách phòng chống bệnh thường gặp theo mùa cho trẻ ở lớp cũng như ở nhà. - Cô giáo dành thời gian trò chuyện với trẻ và chia sẻ cảm xúc khi đến lớp. Khởi gợi ở trẻ những cách thể hiện cảm xúc tích cực, cho trẻ thấy mình luôn được quan tâm, yêu thương. - Cho trẻ xem sách, tranh, lô tô về chủ đề “Mùa hè của bé”. Hỏi trẻ: Các con ơi, bây giờ là mùa gì nhỉ? Mùa hè trời như thế nào? Khi trời nóng, chúng mình mặc gì? Mùa hè các con thích làm gì? Khi trời nóng, chúng mình cần uống gì nhỉ? - Cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc. | | | | |
| TD sáng | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập cùng cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng bật trên nền nhạc bài “Nắng sớm” - Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn, thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động. | | | | |
| Chơi tập có chủ định | Thứ 2 Thể dục - VĐCB: Đá truyền bóng cho nhau khoảng cách 1m (quy trình 5E) - BTPTC: Tập các động tác: Tay, chân, bụng, bật trên nền nhạc bài nắng sớm. - TCVD: Trời nắng, trời | Thể dục - VĐCB: Đá bóng lăn xa tối thiểu 1,5m (quy trình 5E) - BTPTC: Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp trên nền nhạc bài: Nắng sớm - TCVD: Bắt bướm | Tạo hình (quy trình EDP) - Làm vở các hoạt động tạo hình: Tô màu cái ô (Trang 20) + Hát: Cháu vẽ ông mặt trời; Mùa hè đến. + Trò chơi: Tay đẹp | Nghỉ bù ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (Chủ nhật ngày 10/3 âm lịch) | |

| | | | | | |
|---|--|---|--|---|--|
| | | mưa | | | |
| 3 | Nhận biết tập nói (<i>quy trình 5E</i>) - Thời tiết mùa hè + Bài hát: Mùa hè đến + Trò chơi: Chọn lô tô quần áo mùa hè | Âm nhạc (<i>quy trình 5E</i>) - Dạy hát: Mùa hè đến - VĐTN: Trời nắng, trời mưa + Bài thơ: Bóng mây | Âm nhạc (<i>quy trình 5E</i>) - Dạy hát: Éch ộp - Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với + Bài thơ: Bóng mây | Thơ - Cầu vồng (<i>quy trình 5E</i>) + Vận động theo nhạc bài hát: Giọt mưa và em bé. + Bài hát: Mùa hè đến; Trời nắng, trời mưa. | |
| 4 | Thơ - Bóng mây (<i>quy trình 5E</i>) + Bài hát: Mùa hè đến; Giọt mưa và em bé + Trò chơi: Trời nắng, trời mưa | Kể chuyện - Mèo con nhút nhát (<i>quy trình 5E</i>) + Bài hát: Mùa hè đến; Ai cũng yêu chú mèo. | Nhận biết tập nói (<i>quy trình 5E</i>) - Nước + Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với + Hát: Mùa hè đến | Âm nhạc (<i>quy trình 5E</i>) - Dạy hát: Nắng sớm - Nghe hát: Đi cấy – dân ca Thanh Hóa + Bài thơ: Bóng mây | |
| 5 | Âm nhạc (<i>quy trình 5E</i>) - Dạy hát: Trời nắng, trời mưa. - Nghe hát: Cháu vẽ ông mặt trời + Bài thơ: Bóng mây | Nhận biết tập nói (<i>quy trình 5E</i>) Quần áo mùa hè (quần đùi, quần soóc, áo cộc tay, váy ngắn) + Hát: Mùa hè đến + Trò chơi chọn lô tô quần áo mùa hè | Thơ - Mưa (<i>quy trình 5E</i>) + Hát bài: Cháu vẽ ông mặt trời + Trò chơi: Trời nắng, trời mưa | Nghỉ ngày Giải phóng miền Nam Thống nhất đất nước 30/04 | |
| 6 | Tạo hình (<i>quy trình EDP</i>) - Làm vở: Các hoạt động tạo hình: Vẽ các tia nắng | Hoạt động với đồ vật (<i>quy trình EDP</i>) - Lồng hộp vuông, lồng hộp | Thể dục - VĐCB: Đá bóng qua cổng khoảng cách 1 đến | Nghỉ ngày Quốc tế Lao động 01/5 | |

| | | | | | | |
|----------------------------------|---|--|---|---|--|--|
| | | màu đỏ xung quanh ông mặt trời (Trang 21) + Bài hát: Cháu vẽ ông mặt trời + Bài hát: Mùa hè đến + Trò chơi: Tay đẹp | tròn + Bài hát: Mùa hè đến; Chim mẹ, chim con. + Trò chơi: Giấu tay . | 1,5m. (quy trình 5E) - BTPTC: Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp trên nền nhạc bài: Nắng sớm - TCVD: Trời nắng, trời mưa + Bài hát: Mùa hè đến | | |
| Hoạt động (Thay HĐ góc) | 5 | | Hoạt động trải nghiệm: <i>Bé tập mặc đồ mùa hè (quy trình 5E)</i> | Hoạt động trải nghiệm: <i>Bé tập làm chú bộ đội (quy trình 5E)</i> | | |
| Chơi, hoạt động ở các góc | <p>1. Góc thao tác vai</p> <p>Tuần 1: Bé đi du lịch mùa hè Tuần 2: Bé bán hàng nước giải khát Tuần 3: Bé chăm sóc bản thân mùa hè Tuần 4: Bé đi tắm biển</p> <p>a) Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bắt chước và thể hiện một số hành động quen thuộc trong sinh hoạt mùa hè (đi du lịch, mua bán, chăm sóc bản thân, tắm biển). - Phát triển ngôn ngữ: nói được các từ, câu đơn giản như “đi chơi”, “uống nước”, “mát”, “nóng”, “mua nước”... - Hình thành kỹ năng giao tiếp: Biết chào hỏi, trao – nhận, chơi cùng bạn. - Rèn kỹ năng chơi đóng vai đơn giản: Biết nhận vai, thể hiện vai theo gợi ý của cô. - Phát triển kỹ năng tự phục vụ và ý thức giữ gìn sức khỏe trong mùa hè (uống nước, đội mũ...). <p>b) Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đóng vai: Ba lô, vali, mũ, kính mát, quần áo mùa hè. - Đồ chơi bán hàng: Cốc, chai nước, bàn bán hàng, tiền đồ chơi, nước giả. - Đồ dùng chăm sóc: Khăn mặt, bình nước, cốc uống nước, búp bê. - Đồ chơi tắm biển: Chậu nước, cát sạch/cát động học, xô, xẻng, phao, vỏ sò giả. | | | | | |

- Tranh ảnh về các hoạt động mùa hè (du lịch, biển, uống nước...).

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu từng tình huống chơi phù hợp với đề tài theo tuần (đi du lịch, bán nước, chăm sóc bản thân, đi tắm biển).

- Trẻ tự chọn vai chơi (người đi du lịch, người bán hàng, người mua, người chăm sóc, người đi biển...).

- Trẻ thực hiện các hành động phù hợp với vai: xách đồ, mua bán, uống nước, lau mặt, chơi cát...

- Cô tham gia chơi cùng trẻ, gợi ý lời nói đơn giản:

+ “Con đi đâu?”

+ “Con mua gì?”

+ “Con đang làm gì?”

- Khuyến khích trẻ giao tiếp với bạn, chơi theo nhóm nhỏ, không tranh giành đồ chơi.

- Nhận xét nhẹ nhàng, động viên trẻ sau khi chơi.

2. Góc hoạt động với đồ vật

Tuần 1: Xếp chồng – lắp ghép đồ chơi mùa hè

Tuần 2: Chơi với cốc, chai – đong nước (giả)

Tuần 3: Phân loại đồ dùng mùa hè (mũ, quần áo, đồ chơi)

Tuần 4: Chơi với cát – xúc, đổ, đong

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thao tác với đồ vật: Cầm, nắm, xếp chồng, lắp ghép, đong – đổ, phân loại đơn giản.

- Phát triển vận động tinh: Phối hợp tay – mắt linh hoạt.

- Phát triển nhận thức: Nhận biết một số đặc điểm đơn giản (to – nhỏ, nhiều – ít, màu sắc...).

- Phát triển ngôn ngữ: Nói được từ/câu đơn giản như “cao hơn”, “đổ nước”, “đầy rồi”, “còn nữa”...

- Hình thành thói quen gọn gàng: Biết lấy – cất đồ chơi đúng nơi quy định.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi nhẹ nhàng, không tranh giành.

b) Chuẩn bị

- Đồ chơi xếp chồng – lắp ghép: Khối nhựa, vòng xếp, hộp lồng, bộ lắp ghép đơn giản.

- Dụng cụ đong – đổ: Cốc, chai nhựa, bình nhỏ, phễu, chậu (nước giả hoặc hạt thay thế).

- Đồ dùng phân loại: Mũ, quần áo mùa hè, đồ chơi theo màu/kích thước.

- Đồ chơi với cát: Cát sạch/cát động học, xô, xẻng, khuôn cát.

- Khay, rổ đựng đồ chơi, thảm chơi sạch sẽ.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu hoạt động theo từng tuần, làm mẫu thao tác đơn giản (xếp chồng, đong – đổ, phân loại...).
- Trẻ lựa chọn đồ chơi và thực hiện:
 - + Xếp chồng, lắp ghép tạo tháp, hàng rào...
 - + Đong – đổ nước (giả) từ cốc này sang cốc khác
 - + Phân loại đồ dùng theo màu sắc, kích thước hoặc công dụng
 - + Xúc, đổ, tạo hình với cát
- Cô quan sát, hỗ trợ, gợi ý: “Con xếp cao lên nhé!”, “Đầy chưa?”, “Con chọn màu gì?”
- Khuyến khích trẻ lặp lại thao tác, nói tên hoạt động, chơi cùng bạn.
- Kết thúc: hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, nhận xét – khen ngợi

3. Góc âm nhạc:

Tuần 1: Hát và vận động bài “Trời nắng trời mưa”

Tuần 2: Hát và vận động các bài “Trời nắng trời mưa”, “Mùa hè đến”

Tuần 3: Hát và vận động các bài “Mùa hè đến”, “Ếch ộp”

Tuần 4: Hát và vận động các bài hát trong chủ đề mùa hè

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc, mạnh dạn hát và vận động theo nhạc.
- Biết hát theo cô một số câu đơn giản, nhớ giai điệu quen thuộc của các bài hát.
- Phát triển khả năng cảm nhận âm nhạc: biết lắng nghe, vỗ tay, lắc lư theo nhịp.
- Rèn vận động: phối hợp tay – chân theo nhạc (vỗ tay, nhún nhảy, minh họa động tác đơn giản).
- Phát triển ngôn ngữ: phát âm rõ lời một số từ trong bài hát.
- Trẻ vui vẻ, tự tin, biết chơi cùng bạn, không rụt rè.

b) Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát: Trời nắng trời mưa, Mùa hè đến, Ếch ộp và các bài trong chủ đề.
- Loa, máy nghe nhạc.
- Dụng cụ âm nhạc đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre, chuông nhỏ.
- Mũ múa, đạo cụ minh họa (ô, mũ, hình con ếch...).
- Không gian rộng rãi, an toàn để trẻ vận động.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu tên bài hát theo từng tuần, hát mẫu hoặc mở nhạc cho trẻ nghe.

- Trẻ hát theo cô (cả lớp, nhóm, cá nhân) với câu ngắn, dễ nhớ.
- Trẻ vận động minh họa đơn giản theo nhạc: Vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo nhịp; Làm động tác minh họa: che nắng, trú mưa, nhảy như ếch...
- Trẻ sử dụng dụng cụ âm nhạc (trống lắc, xúc xắc...) để gõ đệm theo nhịp.
- Cô khuyến khích, gợi ý: “Con hát cùng cô nhé!” ; “Con vỗ tay theo nhạc nào!”
- Tổ chức cho trẻ biểu diễn theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân.
- Kết thúc: cô nhận xét, khen ngợi, động viên trẻ tham gia tích cực.

4. Góc sách báo:

Tuần 1: Xem tranh, lô tô thời tiết mùa hè (nắng, mưa, ông mặt trời...)

Tuần 2: Xem tranh, lô tô trang phục mùa hè (mũ, áo, kính mát...)

Tuần 3: Xem tranh, lô tô đồ ăn – nước uống mùa hè (kem, nước cam, dưa hấu...)

Tuần 4: Xem tranh, lô tô hoạt động mùa hè (đi biển, chơi nước, du lịch...)

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết xem tranh, nhận biết và gọi tên một số hình ảnh quen thuộc trong chủ đề mùa hè.
- Phát triển ngôn ngữ: Nói được từ, câu đơn giản như “trời nắng”, “cái mũ”, “ăn kem”...
- Phát triển nhận thức: Nhận biết đặc điểm đơn giản của sự vật (màu sắc, hình dạng, công dụng).
- Rèn kỹ năng chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Hình thành thói quen giữ gìn sách, biết lật giở nhẹ nhàng.
- Trẻ hứng thú tham gia, biết chơi cùng bạn, không tranh giành.

b) Chuẩn bị

- Tranh ảnh rõ nét theo từng nhánh chủ đề mùa hè.
- Thẻ lô tô (thời tiết, trang phục, đồ ăn, hoạt động mùa hè).
- Sách tranh, truyện tranh phù hợp lứa tuổi.
- Giá/kệ sách, thảm ngồi sạch sẽ, gọn gàng.
- Hộp đựng lô tô, rổ nhỏ cho trẻ thao tác.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu nội dung theo từng tuần, cho trẻ quan sát tranh, gọi tên hình ảnh.
- Trẻ xem sách, lật giở từng trang dưới sự hướng dẫn của cô.
- Chơi với lô tô: Tìm và gọi tên hình giống nhau; Chọn hình theo yêu cầu của cô; Ghép hình đơn giản (nếu có)
- Cô gợi ý, đặt câu hỏi: “Đây là gì?” ; “Con thấy gì trong tranh?”; “Dùng để làm gì?”

- Khuyến khích trẻ nói, chỉ, gọi tên sự vật; chơi theo nhóm nhỏ.
- Kết thúc: hướng dẫn trẻ cất sách, lô tô đúng nơi quy định; nhận xét, khen ngợi.

5. Góc tạo hình

T1 + T2 + T3+ T4: Làm tranh chủ đề

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng tạo hình đơn giản: chấm màu, tô màu, dán hình, in màu.
- Phát triển vận động tinh: cầm bút, cầm hồ, phối hợp tay – mắt.
- Phát triển nhận thức: nhận biết màu sắc, hình dạng đơn giản (tròn, dài...), biết về các hình ảnh mùa hè (mặt trời, biển...).
- Phát triển thẩm mỹ: trẻ hứng thú tạo ra sản phẩm đơn giản, biết giữ gìn sản phẩm.
- Phát triển ngôn ngữ: nói được tên màu sắc, đồ vật, sản phẩm của mình.
- Trẻ biết ngồi đúng tư thế, không làm bẩn quần áo, chơi gọn gàng.

b) Chuẩn bị

- Giấy vẽ, giấy màu, bìa cứng.
- Bút sáp màu, màu nước, bút dạ.
- Hồ dán, khăn lau tay.
- Hình ảnh gợi ý: Ông mặt trời, đám mây, biển, cây, đồ dùng mùa hè.
- Một số nguyên vật liệu đơn giản: giấy vụn, bông, cát màu...
- Bàn ghế phù hợp, khay đựng đồ dùng.

c) Cách chơi

- Cô giới thiệu hoạt động theo từng tuần, cho trẻ quan sát tranh mẫu đơn giản.
- Cô hướng dẫn thao tác: Chấm, tô màu trong hình; Bôi hồ và dán hình vào giấy; In màu bằng tay hoặc dụng cụ đơn giản
- Trẻ lựa chọn màu sắc, hình ảnh và thực hiện tạo hình theo khả năng.
- Cô quan sát, hỗ trợ, gợi ý: “Con tô màu gì?”; “Con dán mặt trời ở đâu?”
- Khuyến khích trẻ nói về sản phẩm của mình.
- Kết thúc: cho trẻ trưng bày sản phẩm, nhận xét nhẹ nhàng, khen ngợi; hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng.

6. Góc vận động

Tuần 1: Trò chơi “Trời nắng, trời mưa”

Tuần 2: Trò chơi “Chuyện bóng”

| | | |
|--|--|--|
| | <p>Tuần 3: Trò chơi “Ếch nhảy”</p> <p>Tuần 4: Trò chơi “Tung bóng lên cao”</p> <p>a) Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản: chạy, dừng lại, chuyền, tung, nhảy. - Phát triển thể lực: nhanh nhẹn, khéo léo, phản xạ tốt. - Rèn khả năng phối hợp tay – mắt – chân. - Phát triển kỹ năng nghe – hiểu hiệu lệnh đơn giản của cô. - Hình thành nề nếp khi chơi: biết chờ lượt, chơi cùng bạn, không xô đẩy. - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn, tự tin. <p>b) Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân chơi rộng rãi, an toàn. - Bóng nhựa mềm (nhiều kích thước). - Vòng thể dục, vạch kẻ, thảm mềm. - Nhạc vui nhộn (nếu cần). - Trang phục gọn gàng cho trẻ dễ vận động. <p>c) Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi theo từng tuần, nêu cách chơi ngắn gọn, làm mẫu. - Trẻ tham gia chơi theo hướng dẫn: <ul style="list-style-type: none"> + “Trời nắng – trời mưa”: Trẻ đi tự do, khi nghe “mưa” thì nhanh chóng tìm chỗ trú. + “Chuyền bóng”: Trẻ chuyền bóng cho bạn bằng hai tay. + “Ếch nhảy”: Trẻ ngồi xổm, bật nhảy về phía trước như ếch. + “Tung bóng lên cao”: Trẻ tung bóng lên và bắt (hoặc nhìn bóng rơi). - Cô quan sát, nhắc nhở và động viên: “Chạy nhanh nào!”, “Chuyền cho bạn nhé!”, “Nhảy như ếch nào!” - Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ, luân phiên, đảm bảo an toàn. - Kết thúc: Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở, nhận xét và khen ngợi. | |
| <p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích tất cả các trẻ tham gia hoạt động tự phục vụ, vệ sinh trước, trong và sau khi ăn (chuẩn bị bàn ăn, cất bát thìa đúng nơi quy định như đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ: Khăn, yếm, đĩa) tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ, hào hứng khi cùng nhau thực hiện nhiệm vụ. Cô giáo quan tâm tới tất cả các trẻ trong suốt giờ ăn. Tạo không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ ăn, quan tâm động viên trẻ ăn hết suất. Chú ý đến trẻ yếu, trẻ ăn chậm. - Khuyến khích trẻ thực hiện các hành vi văn minh trong ăn uống và tôn trọng sở thích ăn uống của tất cả trẻ trong lớp. | |

| | | | | | |
|------------------------|--|--|--|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cách giữ vệ sinh cơ thể, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Hướng dẫn trẻ nhận biết một số biểu hiện bất thường trên cơ thể và ở bộ phận sinh dục của bản thân (ngứa, đau, có màu sắc, mùi bất thường hoặc gây cho trẻ cảm giác khó chịu) và nói với giáo viên để được hỗ trợ. - Giáo dục trẻ không động chạm vào cơ thể người khác, gọi đúng tên hành động của người khác đối với mình và cảm giác của bản thân về điều đó. - Khuyến khích, tạo cơ hội cho trẻ cùng tham gia vào hoạt động chuẩn bị trước ngủ và dọn dẹp sau khi ngủ dậy phù hợp khả năng của trẻ; giáo dục tất cả các trẻ đều phải thực hiện quy tắc trong giờ ngủ. - Hướng dẫn, khuyến khích, tạo cơ hội cho tất cả trẻ cùng tham gia vào hoạt động tự phục vụ, lao động trực nhật, lao động tập thể,... - Khuyến khích trẻ mạnh dạn bày tỏ và thể hiện cảm xúc khi cần giáo viên giúp đỡ. - Sau khi ăn cho trẻ uống nước, vệ sinh và đi ngủ. Trong giờ ngủ cô chỉnh cho trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bật nhạc nhỏ cho trẻ dễ ngủ. Cô quan tâm chăm sóc nhiều hơn những trẻ khó ngủ. - Khi trẻ dậy cô cho trẻ vận động tại chỗ nhẹ nhàng, lau mặt và cho đi vệ sinh. | | | | |
| Chơi ngoài trời | Thứ 2 | HĐCCĐ <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với dụng cụ ngoài trời - Trò chơi vận động: Đua xe đạp - Chơi tự chọn | HĐCCĐ <ul style="list-style-type: none"> Trò chơi vận động: + Nhảy qua suối nhỏ. + Trời mưa - Chơi tự chọn | HĐCCĐ <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi vận động: + Lộn cầu vòng + Con bọ dừa - Chơi tự chọn | Nghỉ bù ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (Chủ nhật ngày 10/3 âm lịch) |
| | 3 | HĐCCĐ <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi vận động: + Thả đĩa ba ba + Trời nắng, trời mưa - Chơi tự chọn | HĐCCĐ <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời - Trò chơi vận động: Cá sấu - Chơi tự chọn | HĐCCĐ <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi vận động: + Trời nắng, trời mưa + Một đoàn tàu - Chơi tự chọn | HĐCCĐ <ul style="list-style-type: none"> - Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh - sạch - đẹp nhất lá rụng - Trò chơi vận động: Xe máy và chim sẻ |

| | | | | | | |
|-------------------------------------|-------|--|--|--|---|--|
| | 4 | HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Gieo hạt + Trời nắng, trời mưa - Chơi tự chọn | HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Dung dăng dung dẻ + Lộn cầu vòng. - Chơi tự chọn | HĐCCĐ - Đạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh - sạch - đẹp, nhặt lá cây rụng... - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự chọn | HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Con bọ dừa + Chuồn chuồn bay - Chơi tự chọn | |
| | 5 | HĐCCĐ - Trò chơi vận động: + Bịt mắt bắt dê + Lá và gió - Chơi tự chọn | HĐCCĐ - Quan sát : Trò chuyện về nước - Trò chơi vận động: Trời mưa - Chơi tự chọn | HĐCCĐ - Quan sát: Cây thiết mộc lan - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự chọn | Nghỉ ngày Giải phóng miền Nam Thống nhất đất nước 30/04 | |
| | 6 | HĐCCĐ - Đạo quanh sân trường và hít thở không khí trong lành - Trò chơi vận động: Chuồn chuồn bay - Chơi tự chọn | HĐCCĐ - Đạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh - sạch - đẹp, nhặt lá cây. - TCVD: Gieo hạt - Chơi tự chọn | HĐCCĐ - Quan sát: + Vật nổi vật chìm - Trò chơi vận động: Thuyền về bến - Chơi tự chọn | Nghỉ ngày Quốc tế Lao động 01/5 | |
| Chơi, hoạt động theo ý thích | Thứ 2 | - Giáo dục kỹ năng sống: Bảo vệ môi trường. - Chơi theo ý thích | - Giáo dục kỹ năng sống: Tiết kiệm bảo vệ nguồn nước. - Chơi theo ý thích | - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi theo ý thích | Nghỉ bù ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (Chủ nhật ngày 10/3 âm lịch) | |
| | 3 | - Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa | - Nghe hát: Đi cấy (Dân ca Thanh Hóa) | - Giáo dục kỹ năng sống: Giáo dục trẻ biết | - Giáo dục kỹ năng sống: Kỹ năng phòng | |

| | | | | | |
|---|--|---|--|--|--|
| | - Chơi theo ý thích | - Chơi theo ý thích | một số hiện tượng tự nhiên. - Chơi theo ý thích | tránh bị thương do các vật sắc nhọn và bị ngã - Chơi theo ý thích | |
| 4 | - Giáo dục kỹ năng sống: Tự cầm một cốc nước - Chơi theo ý thích | - Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa - Chơi theo ý thích | - GDKNS: Giáo dục trẻ luật an toàn giao thông đường bộ - Chơi theo ý thích | - Kỹ năng: Không lại gần ao, hồ, sông, suối - Chơi theo ý thích | |
| 5 | - Trò chơi vận động: Nu na nu nống - Chơi theo ý thích | - Lao động: Lau đồ dùng trong lớp - Chơi theo ý thích | - Giáo dục kỹ năng sống: Chơi và chia sẻ với các bạn khác - Chơi theo ý thích | Nghỉ ngày Giải phóng miền Nam Thống nhất đất nước 30/04 | |
| 6 | + <i>Biểu diễn văn nghệ cuối tuần</i> + <i>Nêu gương bé ngoan</i> | | | Nghỉ ngày Quốc tế Lao động 01/5 | |

